Phụ Lục 5: Giao tiếp I2C

Giới thiệu giao tiếp I2C

- Giao tiếp I2C là giao tiếp nối tiếp 2 dây (Inter Integrated Circuit) do Philips phát triển đầu tiên.
- Ngày nay I2C là chuẩn công nghiệp cho các giao tiếp điều khiển được nhiều hãng sản xuất: Texas Instrument, Analog Device, National Semiconductor, ...
- Được sử dụng trong nhiều dòng vi điều khiển khác nhau: PIC, AVR, ARM, Adruino, ...

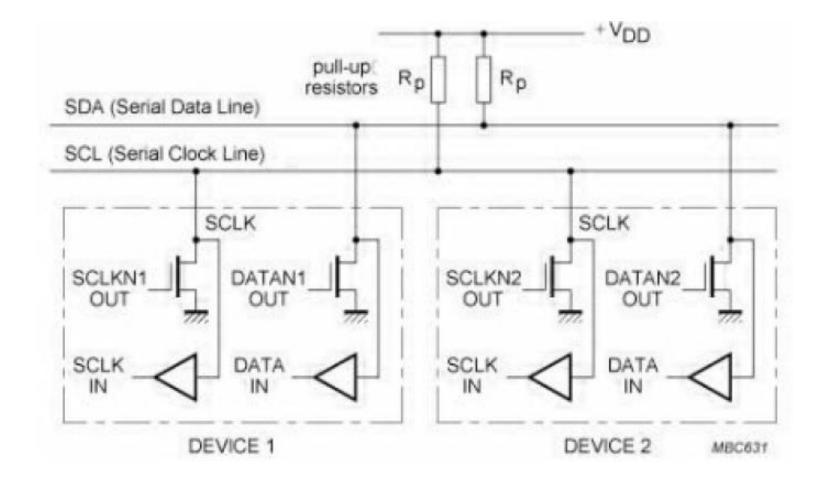
Đặc điểm giao tiếp I2C

Giao tiếp I2C gồm có 2 dây:

- SDA (Serial Data): là đường truyền dữ liệu 2 hướng.
- SCL (Serial Clock): là đường truyền xung đồng hồ và chỉ theo một hướng.

Mỗi dây SDA hay SCL đều được nối với điện áp dương của nguồn cấp thông qua một điện trở kéo lên (1k - 4.7k).

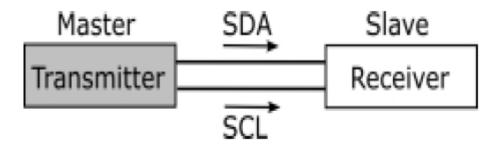
Sơ đồ nối dây



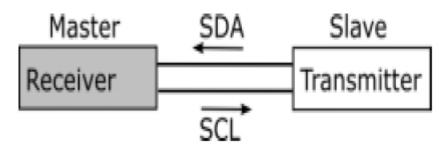
- Chế độ chuẩn: 100 Kbits/s
- Chế độ nhanh: 400 Kbits/s
- Chế độ cao tốc: 3,4 Mbits/s

- Một chủ, một tớ
- Một chủ, nhiều tớ
- Nhiều chủ, nhiều tớ

Chế độ hoạt động



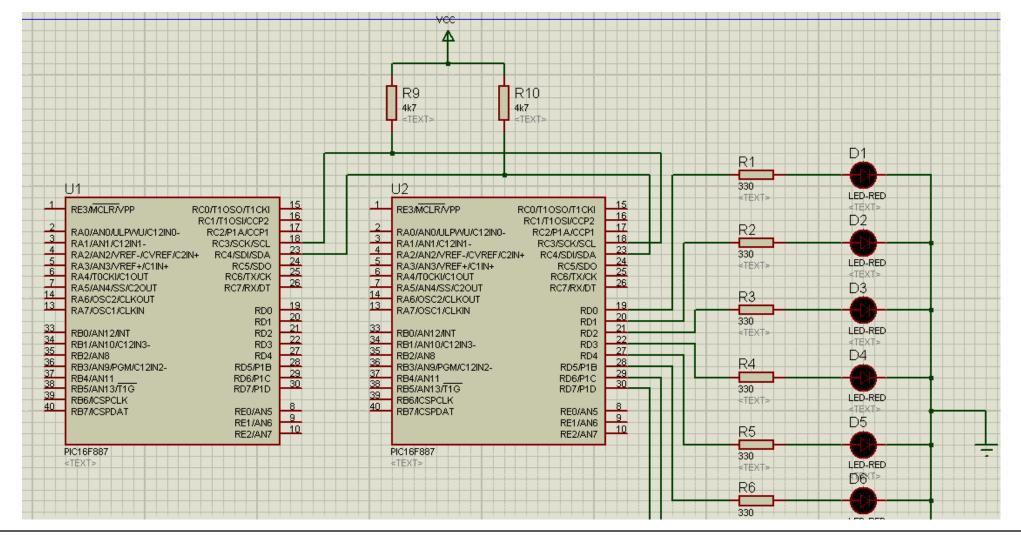
Master truyền, Slave nhận



Master nhận, Slave truyền

Ví dụ 1

Thiết kế và lập trình mạch giao tiếp I2C ở chế độ 1 Master - 1 Slave?



#include <16F887.h>

#include <stdlib.h>

```
#use delay(Clock=20000000)
#use i2c(SLAVE, SDA=PIN C4,
SCL=PIN_C3, address=0x10)
#byte PORTD = 0x08
int8 value;
#INT_SSP
void i2c_isr()
 int8 state;
 state = i2c_isr_state();
 if(state < 0x80)
   value = i2c_read();
 if(state == 0x80) \{ i2c\_write(value); \}
```

#fuses HS,NOWDT,NOPROTECT,NOLVP

```
void main()
 enable_interrupts(GLOBAL);
 enable_interrupts(INT_SSP);
 set_tris_d(0x00);
 value = 0;
 while(1)
   output_d(value);
```

Phu luc 5

Ví dụ 2

Thiết kế và lập trình mạch giao tiếp I2C ở chế độ 1 Master - 3 Slave?